

Số: /2025/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 02 năm 2025

DỰ THẢO

### QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc ban hành Quy định về sử dụng Nền tảng cửa khẩu số tỉnh Lạng Sơn

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ hai nước Việt Nam - Trung Quốc ký kết năm 1994;

Căn cứ Nghị định thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ hai nước Việt Nam - Trung Quốc ký năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Nghị định số 34/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu Biên giới đất liền;

Căn cứ Thông tư số 37/2023/TT-BGTVT ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về Quản lý hoạt động vận tải đường bộ qua biên giới

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn tại Tờ trình số ...../TTr-BQLKTTCK ngày .....tháng 02 năm 2025.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định về sử dụng Nền tảng cửa khẩu số ban hành kèm theo Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi khoản 2 Điều 2 như sau:

“2. Các doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm tập kết kiểm tra, giám sát hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu (sau đây viết tắt là địa điểm tập kết hàng hoá) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn”

## 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

### a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

- Sửa đổi, bổ sung tên khoản 2 như sau: “Quy trình xuất khẩu trên Nền tảng cửa khẩu số trường hợp phương tiện giao, nhận hàng tại bến bãi nằm trong khu vực cửa khẩu”

- Sửa đổi, bổ sung một số điểm tại khoản 2 như sau:

+ Điểm b khoản 2: “b) Bước 2: khi phương tiện chở hàng hóa xuất khẩu tới barie số 02 tại khu vực cửa khẩu, các camera AI tự động thực hiện nhận dạng biển kiểm soát phương tiện và tự động truy vấn các thông tin đã được khai báo tại bước 1; lực lượng Bộ đội Biên phòng, Hải quan thực hiện kiểm soát theo quy định chuyên ngành; trường hợp đã khai báo đúng, đầy đủ thông tin theo quy định thì các lực lượng Bộ đội Biên phòng, Hải quan xác nhận trên Nền tảng cửa khẩu số, Bộ đội Biên phòng mở barie cho phương tiện đi vào cửa khẩu.”

+ Điểm c khoản 2: “c) Bước 3: khi phương tiện chở hàng hóa xuất khẩu tới cổng vào (lối vào) địa điểm tập kết hàng hóa, các lực lượng chức năng giám sát theo quy định chuyên ngành; các thiết bị thông minh tự động thực hiện nhận dạng phương tiện, kết hợp với dữ liệu chia sẻ của bến bãi (nếu có), truy vấn các thông tin đã được khai báo và xác nhận phương tiện vào địa điểm tập kết hàng hóa.”

+ Điểm e khoản 2: “e) Bước 6: trước khi phương tiện chở hàng xuất khẩu rời khỏi địa điểm tập kết hàng hoá, các lực lượng chức năng thực hiện giám sát theo quy định chuyên ngành. Khi phương tiện chở hàng hóa xuất khẩu tới cổng ra (lối ra) địa điểm tập kết hàng hóa xuất khẩu, các thiết bị thông minh tự động thực hiện nhận dạng phương tiện, kết hợp với dữ liệu chia sẻ của bến bãi (nếu có), truy vấn các thông tin liên quan và xác nhận phương tiện ra khỏi địa điểm tập kết hàng hóa”

+ Điểm g khoản 2: “g) Bước 7: khi phương tiện chở hàng xuất khẩu đến barie số 1, các camera AI tự động nhận diện biển kiểm soát phương tiện và tự động truy vấn các thông tin về phương tiện, người điều khiển phương tiện, hàng hóa, giấy phép vận tải quốc tế cũng như các trạng thái xác nhận ở các bước trước. Các lực lượng chức năng thực hiện kiểm tra, kiểm soát, đối soát, nếu đã đủ điều kiện thì xác nhận thông tin trên Nền tảng cửa khẩu số theo thứ tự sau:

- Sở chuyên ngành tham mưu quản lý nhà nước về Giao thông vận tải: kiểm tra, xác nhận giấy phép vận tải đường bộ quốc tế theo quy định.

- Hải quan: xác nhận phương tiện và hàng hóa qua cửa khẩu.

- Kiểm dịch y tế: kiểm soát phương tiện, người điều khiển phương tiện và hàng hóa qua cửa khẩu.

- Bộ đội Biên phòng: xác nhận, mở Barie cho phương tiện, người điều khiển phương tiện qua cửa khẩu.”

b) Bổ sung thêm khoản 3 như sau:

- Tên khoản 3: “3. Quy trình xuất khẩu trên Nền tảng cửa khẩu số trường hợp phương tiện giao hàng tại bến bãi nằm ngoài khu vực cửa khẩu”

- Nội dung khoản 3:

“a) Bước 1: tổ chức, cá nhân, người điều khiển phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu trước khi vào địa điểm tập kết hàng hoá thực hiện khai báo trước thông tin về phương tiện, người điều khiển phương tiện, hàng hóa trực tuyến trên Nền tảng cửa khẩu số; mở định vị GPS và bật ứng dụng Nền tảng cửa khẩu số trong suốt quá trình di chuyển.

b) Bước 2: khi phương tiện chở hàng hóa xuất khẩu tới cổng vào (lôi vào) địa điểm tập kết hàng hóa, các lực lượng chức năng giám sát theo quy định chuyên ngành; các thiết bị thông minh tự động thực hiện nhận dạng phương tiện, kết hợp với dữ liệu chia sẻ của bến bãi (nếu có), truy vấn các thông tin đã được khai báo và thực hiện xác nhận phương tiện vào địa điểm tập kết hàng hóa.

c) Bước 3: tại địa điểm tập kết hàng hoá, các lực lượng chức năng thực hiện các nghiệp vụ chuyên ngành của mình và xác nhận đã kiểm soát, cụ thể:

- Hải quan: xác nhận lưu kho/hạ bãi và xác nhận sang tải (nếu có); xác nhận loại hình và nhóm hàng hóa xuất khẩu theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Bộ đội Biên phòng: kiểm tra và xác nhận trọng tải của phương tiện chở hàng hóa xuất khẩu theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Kiểm dịch y tế, kiểm dịch động vật, kiểm dịch thực vật: thực hiện kiểm dịch theo nghiệp vụ chuyên ngành và xác nhận thông tin đã kiểm dịch.

d) Bước 4: Nền tảng cửa khẩu số liệt kê danh sách các tờ khai đã hoàn thành các thủ tục để sẵn sàng nộp phí theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh (*sau đây gọi tắt là phí*). Các tờ khai này được tự động phân luồng chuyển đến đúng Trung tâm Quản lý cửa khẩu hoặc cơ quan Thuế. Trung tâm Quản lý cửa khẩu hoặc cơ quan Thuế thực hiện thu phí và xác nhận đã hoàn thành trên Nền tảng cửa khẩu số.

Đối với trường hợp nộp phí trực tuyến trên Nền tảng cửa khẩu số: tổ chức, cá nhân xuất, nhập khẩu hàng hoá hoặc người được ủy quyền thực hiện nộp phí thông qua nền tảng thanh toán trực tuyến được tích hợp trên Nền tảng cửa khẩu số. Trung tâm Quản lý cửa khẩu hoặc cơ quan Thuế kiểm tra đối chiếu số tiền phí đã nộp với số tiền phí phải nộp theo quy định. Nếu khớp đúng thì xác nhận đã hoàn thành trên Nền tảng cửa khẩu số.

đ) Bước 5: trước khi phương tiện chở hàng xuất khẩu rời khỏi địa điểm tập kết hàng hoá, các lực lượng chức năng thực hiện giám sát theo quy định chuyên ngành. Khi phương tiện chở hàng hóa xuất khẩu tới cổng ra (lôi ra) địa điểm tập kết hàng hóa xuất khẩu, các thiết bị thông minh tự động thực hiện nhận

dạng phương tiện, kết hợp với dữ liệu chia sẻ của bến bãi (nếu có), truy vấn các thông tin liên quan và xác nhận phương tiện ra khỏi địa điểm tập kết hàng hóa.

e) Bước 6: khi phương tiện chờ hàng hóa xuất khẩu tới barie số 02 tại khu vực cửa khẩu, các camera AI tự động thực hiện nhận dạng biển kiểm soát phương tiện và tự động truy vấn các thông tin đã được khai báo tại bước 1; lực lượng Bộ đội Biên phòng, Hải quan thực hiện kiểm soát theo quy định chuyên ngành; trường hợp đã khai báo đúng, đầy đủ thông tin theo quy định thì Bộ đội Biên phòng mở barie cho phương tiện đi vào cửa khẩu.

g) Bước 7: khi phương tiện chờ hàng xuất khẩu đến barie số 1, các camera AI tự động nhận diện biển kiểm soát phương tiện và tự động truy vấn các thông tin về phương tiện, người điều khiển phương tiện, hàng hóa, giấy phép vận tải quốc tế cũng như các trạng thái xác nhận ở các bước trước. Các lực lượng chức năng thực hiện kiểm tra, kiểm soát, đối soát, nếu đã đủ điều kiện thì xác nhận thông tin trên Nền tảng cửa khẩu số theo thứ tự sau:

- Sở chuyên ngành tham mưu quản lý nhà nước về Giao thông vận tải: kiểm tra, xác nhận giấy phép vận tải đường bộ quốc tế theo quy định.

- Hải quan: xác nhận phương tiện và hàng hóa qua cửa khẩu.

- Kiểm dịch y tế: kiểm soát phương tiện, người điều khiển phương tiện và hàng hóa qua cửa khẩu.

- Bộ đội Biên phòng: xác nhận, mở Barie cho phương tiện, người điều khiển phương tiện qua cửa khẩu.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

- Sửa đổi, bổ sung tên khoản 2: “2. Quy trình nhập khẩu trên Nền tảng cửa khẩu số trường hợp phương tiện giao hàng tại bến bãi nằm trong khu vực cửa khẩu”

- Sửa đổi, bổ sung một số điểm tại khoản 2 như sau:

- + Điểm b khoản 2: “b) Bước 2: khi phương tiện chờ hàng hóa nhập khẩu tới barie số 01 tại khu vực cửa khẩu, các camera AI tự động thực hiện nhận dạng biển kiểm soát phương tiện và tự động truy vấn các thông tin đã được khai báo tại bước 01; lực lượng Bộ đội Biên phòng, Hải quan, Kiểm dịch y tế, Sở chuyên ngành tham mưu quản lý nhà nước về Giao thông vận tải thực hiện kiểm soát theo quy định chuyên ngành; trường hợp đã khai báo đúng, đầy đủ thông tin theo quy định thì các lực lượng chức năng xác nhận trên Nền tảng cửa khẩu số, Bộ đội Biên phòng mở barie cho phương tiện đi vào cửa khẩu.”

- + Điểm c khoản 2: “c) Bước 3: khi phương tiện chờ hàng hóa nhập khẩu tới cổng vào (lối vào) địa điểm tập kết hàng hóa, các lực lượng chức năng giám sát theo quy định chuyên ngành; các thiết bị thông minh tự động thực hiện nhận dạng phương tiện, kết hợp với dữ liệu chia sẻ của bến bãi (nếu có), truy vấn các

thông tin đã được khai báo và xác nhận phương tiện vào địa điểm tập kết hàng hóa.

+ Điểm d khoản 2: “d) Bước 4: tại địa điểm tập kết hàng hoá, các lực lượng chức năng thực hiện các nghiệp vụ chuyên ngành của mình và xác nhận trên Nền tảng cửa khẩu số, cụ thể:

- Hải quan: xác nhận lưu kho/hạ bãi và xác nhận sang tải (nếu có); xác nhận loại hình và nhóm hàng hóa nhập khẩu theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Bộ đội Biên phòng: kiểm tra và xác nhận trọng tải của phương tiện chở hàng hóa nhập khẩu theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Kiểm dịch y tế xác nhận đối với phương tiện và hàng hoá sang tải, kiểm dịch động vật, kiểm dịch thực vật: thực hiện kiểm dịch theo nghiệp vụ chuyên ngành và xác nhận thông tin đã kiểm dịch.”

+ Điểm e khoản 2: “e) Bước 6: trước khi phương tiện chở hàng nhập khẩu rời khỏi địa điểm tập kết hàng hoá, các lực lượng chức năng thực hiện giám sát theo chuyên ngành. Khi phương tiện chở hàng hóa xuất khẩu tới cổng ra (lối ra) địa điểm tập kết hàng hóa, các thiết bị thông minh tự động thực hiện nhận dạng phương tiện, kết hợp với dữ liệu chia sẻ của bên bãi (nếu có), truy vấn các thông tin liên quan và xác nhận phương tiện ra khỏi địa điểm tập kết hàng hóa.”

b) Bổ sung thêm khoản 3 như sau:

- Tên khoản 3: “3. Quy trình nhập khẩu trên Nền tảng cửa khẩu số trường hợp phương tiện giao hàng tại bến bãi nằm ngoài khu vực cửa khẩu”

- Nội dung khoản 3:

“a) Bước 1: tổ chức, cá nhân, người điều khiển phương tiện vận chuyển hàng hóa thực hiện khai báo trước thông tin về phương tiện, giấy phép vận tải đường bộ quốc tế đối với phương tiện nhập cảnh, người điều khiển phương tiện, hàng hóa trực tuyến trên Nền tảng cửa khẩu số trước khi thực hiện vận chuyển hàng hóa nhập khẩu qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

b) Bước 2: khi phương tiện chở hàng hóa nhập khẩu tới barie số 01 tại khu vực cửa khẩu, các camera AI tự động thực hiện nhận dạng biển kiểm soát phương tiện và tự động truy vấn các thông tin đã được khai báo tại bước 01; lực lượng Bộ đội Biên phòng, Hải quan, Kiểm dịch y tế, Sở chuyên ngành tham mưu quản lý nhà nước về Giao thông vận tải thực hiện kiểm soát theo quy định chuyên ngành; trường hợp đã khai báo đúng, đầy đủ thông tin theo quy định thì các lực lượng Bộ đội Biên phòng, Hải quan xác nhận trên Nền tảng cửa khẩu số, Bộ đội Biên phòng mở barie cho phương tiện đi vào cửa khẩu.

c) Bước 3: khi phương tiện chở hàng nhập khẩu đến barie số 02 để ra khỏi khu vực cửa khẩu, các camera AI tự động nhận diện biển kiểm soát phương tiện và tự động truy vấn các thông tin về phương tiện, người điều khiển phương tiện

và hàng hóa cũng như các trạng thái xác nhận ở các bước trước. Các lực lượng chức năng thực hiện kiểm tra, kiểm soát, đối soát, nếu đã đủ điều kiện thì xác nhận thông tin trên Nền tảng cửa khẩu số theo thứ tự sau:

- Hải quan: xác nhận phương tiện và hàng hóa ra khỏi cửa khẩu.

- Bộ đội Biên phòng: xác nhận, mở Barie cho phương tiện, người điều khiển phương tiện ra khỏi cửa khẩu.

d) Bước 4: khi phương tiện chở hàng hóa nhập khẩu tới cổng vào (lối vào) địa điểm tập kết hàng hóa, các lực lượng chức năng giám sát theo quy định chuyên ngành; các thiết bị thông minh tự động thực hiện nhận dạng phương tiện, kết hợp với dữ liệu chia sẻ của bến bãi (nếu có), truy vấn các thông tin đã được khai báo và xác nhận phương tiện vào địa điểm tập kết hàng hóa.

đ) Bước 5: tại địa điểm tập kết hàng hoá, các lực lượng chức năng thực hiện các nghiệp vụ chuyên ngành của mình và xác nhận trên Nền tảng cửa khẩu số, cụ thể:

- Hải quan: xác nhận lưu kho/hạ bãi và xác nhận sang tải (nếu có); xác nhận loại hình và nhóm hàng hóa nhập khẩu theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Bộ đội Biên phòng: kiểm tra và xác nhận trọng tải của phương tiện chở hàng hóa nhập khẩu theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Kiểm dịch y tế, kiểm dịch động vật, kiểm dịch thực vật: thực hiện kiểm dịch theo nghiệp vụ chuyên ngành và xác nhận thông tin đã kiểm dịch.

e) Bước 6: Nền tảng cửa khẩu số liệt kê danh sách các tờ khai đã hoàn thành các thủ tục để sẵn sàng nộp phí (nếu có). Các tờ khai này được tự động phân luồng chuyển đến đúng Trung tâm Quản lý cửa khẩu hoặc cơ quan Thuế. Trung tâm Quản lý cửa khẩu hoặc cơ quan Thuế thực hiện thu phí và xác nhận đã hoàn thành trên Nền tảng cửa khẩu số.

Đối với trường hợp nộp phí trực tuyến trên Nền tảng cửa khẩu số: tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hoá hoặc người được ủy quyền thực hiện nộp phí thông qua nền tảng thanh toán trực tuyến được tích hợp trên Nền tảng cửa khẩu số. Trung tâm Quản lý cửa khẩu hoặc cơ quan Thuế kiểm tra đối chiếu số tiền phí đã nộp với số tiền phí phải nộp theo quy định. Nếu khớp đúng thì xác nhận đã hoàn thành trên Nền tảng cửa khẩu số.

g) Bước 7: Trước khi phương tiện chở hàng nhập khẩu rời khỏi địa điểm tập kết hàng hoá, các lực lượng chức năng thực hiện giám sát theo chuyên ngành. Khi phương tiện chở hàng hóa xuất khẩu tới cổng ra (lối ra) địa điểm tập kết hàng hóa, các thiết bị thông minh tự động thực hiện nhận dạng phương tiện, kết hợp với dữ liệu chia sẻ của bến bãi (nếu có), truy vấn các thông tin liên quan và xác nhận phương tiện ra khỏi địa điểm tập kết hàng hóa.”

4. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 6 như sau:

a) Điểm b khoản 2: “b) Bước 2: khi phương tiện không chờ hàng tới barie số 02 tại khu vực cửa khẩu, các camera AI tự động thực hiện nhận dạng biển kiểm soát phương tiện và tự động truy vấn các thông tin đã được khai báo tại bước 1; lực lượng Bộ đội Biên phòng, Hải quan thực hiện kiểm soát theo quy định chuyên ngành; trường hợp đã khai báo đúng, đầy đủ thông tin theo quy định thì các lực lượng Bộ đội Biên phòng, Hải quan xác nhận trên Nền tảng cửa khẩu số, Bộ đội Biên phòng mở barie cho phương tiện đi vào cửa khẩu.”

b) Sửa đổi, bổ sung một số điểm của khoản 4 như sau:

- Điểm b khoản 4: “b) Bước 2: khi phương tiện không chờ hàng tới barie số 02 tại khu vực cửa khẩu, các camera AI tự động thực hiện nhận dạng biển kiểm soát phương tiện và tự động truy vấn các thông tin đã được khai báo tại bước 1; lực lượng Bộ đội Biên phòng, Hải quan thực hiện kiểm soát theo quy định chuyên ngành; trường hợp đã khai báo đúng, đầy đủ thông tin theo quy định thì các lực lượng Bộ đội Biên phòng, Hải quan xác nhận trên Nền tảng cửa khẩu số, Bộ đội Biên phòng mở barie cho phương tiện đi vào cửa khẩu.”

- Điểm c khoản 4: “c) Bước 3: khi phương tiện không chờ hàng tới barie số 01 tại khu vực cửa khẩu, các camera AI tự động nhận diện biển kiểm soát phương tiện và tự động truy vấn các thông tin về phương tiện, người điều khiển phương tiện đã được khai báo. Các lực lượng chức năng thực hiện kiểm tra, kiểm soát, đối soát, nếu đã đủ điều kiện thì xác nhận thông tin trên Nền tảng cửa khẩu số theo thứ tự sau:

- Sở chuyên ngành tham mưu quản lý nhà nước về Giao thông vận tải: kiểm tra, xác nhận giấy phép vận tải đường bộ quốc tế theo quy định.

- Hải quan: xác nhận tình trạng phương tiện qua cửa khẩu.

- Kiểm dịch y tế: kiểm soát phương tiện, người điều khiển phương tiện qua cửa khẩu.

- Bộ đội Biên phòng: xác nhận, mở barie cho phương tiện, người điều khiển phương tiện qua cửa khẩu.”

c) Sửa đổi, bổ sung một số điểm của khoản 5 như sau:

- Điểm b khoản 5: “b) Bước 2: khi phương tiện không chờ hàng tới barie số 01 tại khu vực cửa khẩu, các camera AI tự động thực hiện nhận dạng biển kiểm soát phương tiện và tự động truy vấn các thông tin đã được khai báo tại bước 1; lực lượng Bộ đội Biên phòng, Hải quan, Kiểm dịch y tế, Sở chuyên ngành tham mưu quản lý nhà nước về Giao thông vận tải thực hiện kiểm soát theo quy định chuyên ngành; trường hợp đã khai báo đúng, đầy đủ thông tin theo quy định thì xác nhận trên Nền tảng cửa khẩu số, Bộ đội Biên phòng mở barie cho phương tiện đi vào cửa khẩu”

- Bỏ điểm c và chỉnh sửa điểm d thành điểm c khoản 5.

d) Sửa đổi, bổ sung một số điểm của khoản 6 như sau:

- Điểm b khoản 6: “b) Bước 2: khi phương tiện không chờ hàng tới barie số 01 tại khu vực cửa khẩu, các camera AI tự động thực hiện nhận dạng biển kiểm soát phương tiện và tự động truy vấn các thông tin đã được khai báo tại bước 1; lực lượng Bộ đội Biên phòng, Hải quan, Kiểm dịch y tế, Sở chuyên ngành tham mưu quản lý nhà nước về Giao thông vận tải thực hiện kiểm soát theo quy định chuyên ngành; trường hợp đã khai báo đúng, đầy đủ thông tin theo quy định thì xác nhận trên Nền tảng cửa khẩu số, Bộ đội Biên phòng mở barie cho phương tiện đi vào cửa khẩu.”

- Điểm c khoản 6: “c) Bước 3: khi phương tiện vào địa điểm tập kết hàng hoá, các tổ chức, cá nhân đăng ký sang tải trên Nền tảng cửa khẩu số để Hải quan xác nhận và tiếp tục thực hiện các bước tương tự như quy trình nhập khẩu hàng hóa quy định tại điểm d khoản 2, Điều 5 Quy định này.”

đ) Sửa đổi, bổ sung Điểm b khoản 7 như sau: “b) Bước 2: khi phương tiện không chờ hàng tới barie số 02 tại khu vực cửa khẩu, các camera AI tự động thực hiện nhận dạng biển kiểm soát phương tiện và tự động kiểm tra các thông tin đã được khai báo tại bước 1; lực lượng Bộ đội Biên phòng, Hải quan thực hiện kiểm soát theo quy định chuyên ngành; trường hợp đã khai báo đúng, đầy đủ thông tin theo quy định thì các lực lượng Bộ đội Biên phòng, Hải quan xác nhận trên Nền tảng cửa khẩu số, Bộ đội Biên phòng mở barie cho phương tiện đi vào cửa khẩu.”

5. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 7 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung một số điểm của khoản 2 như sau:

- Điểm b khoản 2: “b) Bước 2: khi phương tiện không chờ hàng tới barie số 01 tại khu vực cửa khẩu, các camera AI tự động thực hiện nhận dạng biển kiểm soát phương tiện và tự động truy vấn các thông tin đã được khai báo tại bước 1; lực lượng Bộ đội Biên phòng, Hải quan, Kiểm dịch y tế, Sở chuyên ngành tham mưu quản lý nhà nước về Giao thông vận tải thực hiện kiểm soát theo quy định chuyên ngành; trường hợp đã khai báo đúng, đầy đủ thông tin theo quy định thì xác nhận trên Nền tảng cửa khẩu số, Bộ đội Biên phòng mở barie cho phương tiện đi vào cửa khẩu.”

- Điểm c khoản 2: “c) Bước 3: Khi phương tiện vào địa điểm tập kết hàng hoá, các tổ chức, cá nhân đăng ký sang tải trên Nền tảng cửa khẩu số để Hải quan xác nhận và tiếp tục thực hiện tuân tự các bước tương tự như quy trình xuất khẩu hàng hóa quy định tại điểm d khoản 2 Điều 4 Quy định này.”

b) Sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 như sau: “3. Trường hợp phương tiện Trung Quốc không chờ hàng quay về từ bến bãi trong khu vực cửa khẩu:

Khi phương tiện không chờ hàng Trung Quốc tới barie số 1 tại khu vực cửa khẩu, các camera AI tự động nhận diện biển kiểm soát phương tiện và tự động truy vấn các thông tin về phương tiện, người điều khiển phương tiện cũng như các trạng thái xác nhận ở các bước trước. Các lực lượng chức năng thực



hiện kiểm tra, kiểm soát, đối soát, nếu đã đủ điều kiện thì xác nhận thông tin trên Nền tảng cửa khẩu số theo thứ tự sau:

- Sở chuyên ngành tham mưu quản lý nhà nước về Giao thông vận tải: kiểm tra, xác nhận giấy phép vận tải đường bộ quốc tế theo quy định.

- Hải quan: xác nhận phương tiện ra khỏi cửa khẩu.

- Bộ đội Biên phòng: xác nhận, mở barie cho phương tiện, người điều khiển phương tiện ra khỏi cửa khẩu”

c) Sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 như sau

- Sửa đổi tên khoản 4: “4. Trường hợp phương tiện Trung Quốc không chờ hàng từ trong nội địa quay về quy trình thực hiện theo các bước sau”

- Sửa đổi, bổ sung một số điểm tại khoản 4 như sau:

- + Điểm b khoản 4: “b) Bước 2: khi phương tiện không chờ hàng tới barie số 02 tại khu vực cửa khẩu, các camera AI tự động thực hiện nhận dạng biển kiểm soát phương tiện và tự động truy vấn các thông tin đã được khai báo tại bước 1; lực lượng Bộ đội Biên phòng, Hải quan thực hiện kiểm soát theo quy định chuyên ngành; trường hợp đã khai báo đúng, đầy đủ thông tin theo quy định thì các lực lượng Bộ đội Biên phòng, Hải quan xác nhận trên Nền tảng cửa khẩu số, Bộ đội Biên phòng mở barie cho phương tiện đi vào cửa khẩu.”

- + Điểm c khoản 4: “c) Bước 3: khi phương tiện không chờ hàng tới barie số 01 tại khu vực cửa khẩu, các camera AI tự động nhận diện biển kiểm soát phương tiện và tự động truy vấn các thông tin về phương tiện, người điều khiển phương tiện đã được khai báo. Các lực lượng chức năng thực hiện kiểm tra, kiểm soát, đối soát, nếu đã đủ điều kiện thì xác nhận thông tin trên Nền tảng cửa khẩu số theo thứ tự sau:

- Sở chuyên ngành tham mưu quản lý nhà nước về Giao thông vận tải: kiểm tra, xác nhận giấy phép vận tải đường bộ quốc tế theo quy định.

- Hải quan: xác nhận tình trạng phương tiện qua cửa khẩu.

- Kiểm dịch y tế: kiểm soát phương tiện, người điều khiển phương tiện qua cửa khẩu.

- Bộ đội Biên phòng: xác nhận, mở barie cho phương tiện, người điều khiển phương tiện qua cửa khẩu.”

6. Tại Điều 8, khoản 3, 4 Điều 9, khoản 3 Điều 10, khoản 5 Điều 11, khoản 2 Điều 15, khoản 2, khoản 3 Điều 20 sửa đổi tên “Sở Thông tin và Truyền thông” thành “Sở chuyên ngành tham mưu quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông”

7. Sửa đổi tại điểm g khoản 2, điểm g khoản 3 Điều 4, điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 5, điểm c khoản 4, điểm b khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 6, điểm b khoản 2, khoản 3, điểm c khoản 4 Điều 7, Điều 14 sửa đổi tên “Sở Giao

thông vận tải” thành “Sở chuyên ngành tham mưu quản lý nhà nước về Giao thông vận tải”.

8. Sửa đổi, bổ sung tên Điều 20 như sau: “Các doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm tập kết hàng hoá trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn”

9. Sửa đổi, bổ sung 06 phụ lục tại Quy định sử dụng Nền tảng cửa khẩu số tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn tương ứng các nội dung quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 7 Điều này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Sở chuyên ngành tham mưu quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông, Sở chuyên ngành tham mưu quản lý nhà nước về Giao thông vận tải, Công Thương, Y tế, Tài chính, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, Giám đốc Công an tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Thủ trưởng cơ quan Hải quan, Thủ trưởng cơ quan Thuế, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm dịch động vật vùng Lạng Sơn, Chi cục trưởng Chi cục kiểm dịch thực vật vùng VII, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện: Văn Lãng, Cao Lộc, Lộc Bình, Tràng Định, Đình Lập và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng;
- Tổng cục Hải quan;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Báo Lạng Sơn, Đài PTTH tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh, các phòng CV, TTTT.
- Lưu: VT, KT(LC).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đoàn Thanh Sơn**